

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2020/HS-ST**

Ngày : 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Dung
- **Thư ký phiên tòa** : Bà Hoàng Thị Huế -
là thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:**
Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Thị C sinh năm: 1981 tại Sóc Trăng; Hộ khẩu thường trú: Ấp PG, xã TQ, huyện MX, tỉnh S; Nơi ở hiện nay: 257/36 PXL, Phường 2, quận P, TP H; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Hoàng M (chết) và bà Võ Thị N; có 01 con sinh năm 2000; tiền án: không; tiền sự: không. Bị bắt phạm tội quả tang ngày 11/10/2020; tạm giữ ngày 11/10/2020; Thay đổi biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 20/10/2020 (*bị cáo tại ngoại, có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/10/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội - Công an quận Phú Nhuận kết hợp với Công an Phường 2, quận Phú Nhuận tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Lưu Thị C đang có hành vi ghi đề cho khách tại nhà C đang ở, số 257/36 PXL, Phường 2, quận P, TP H. Thu giữ số tiền 2.014.000 đồng, 02 tờ giấy than, 01 cùi giấy có 07 tờ phoi đề mà C đã ghi cho khách vào ngày 11/10/2020; 01 cây viết bi và 01 máy tính Casio.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, C khai nhận do cần tiền tiêu xài nên C ghi đề cho Tâm (không rõ lai lịch) để hưởng tiền hoa hồng. C ghi đề cho Tâm từ tháng 7/2020.

Ngày 11/10/2020, C ghi đề cho khách ở 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang. Số tiền ghi đề cho khách ở đài Tiền Giang là 3.956.000 đồng, ở đài Kiên Giang là 5.957.000 đồng. Nhưng do phải trừ 20% tiền môi giới cho khách nên số tiền thực tế C sẽ thu của khách ở đài Tiền Giang là 3.164.800 đồng, ở đài Kiên Giang là 4.765.600 đồng. Do một số khách mua số đề nhưng chưa trả tiền nên tại thời điểm bị bắt quả tang, C chỉ mới thu được số tiền 2.014.000 đồng.

C khai nhận tình cờ quen biết Tâm ở quán cà phê, qua nói chuyện với nhau thì C biết Tâm thầu đề, Tâm đề nghị C ghi số đề cho Tâm thì sẽ được Tâm trả tiền hoa hồng. Cuối ngày, C tổng kết phoi đề và tiền rồi Tâm tự đến lấy, C giao lại hết cho Tâm. Nếu có khách trúng số đề thì Tâm tự mang tiền đến nhà C giao cho C để C trực tiếp trả cho khách. Nếu bán được 1.000.000 đồng thì C hưởng lợi được 20.000 đồng.

Trường hợp người chơi đề trúng các giải:

Số 02 con (người chơi mua 1.000 đồng), khi trúng Tâm giao cho C 75.000 đồng, C trả cho người chơi 73.000 đồng, hưởng lợi 2.000 đồng;

Số 03 con (người chơi mua 1.000 đồng), khi trúng Tâm giao cho C 640.000 đồng, C trả cho người chơi 620.000 đồng, hưởng lợi 20.000 đồng;

Số đá 02 con (người chơi mua 1.000 đồng), khi trúng Tâm giao cho C 520.000 đồng, C trả cho người chơi 500.000 đồng, hưởng lợi 20.000 đồng;

Số đá 03 con (người chơi mua 1.000 đồng), khi trúng Tâm giao cho C 1.560.000 đồng, C trả cho người chơi 1.500.000 đồng, hưởng lợi 60.000 đồng;

Số đá 04 con (người chơi mua 1.000 đồng), khi trúng Tâm giao cho C 2.080.000 đồng, C chung cho người chơi 2.000.000 đồng, hưởng lợi 80.000 đồng.

Ngoài ra, C khai hưởng lợi từ khi ghi đề cho Tâm đến ngày bị bắt được khoảng 22.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 máy tính hiệu Casio DS-480;
- 01 cây viết bi màu xanh;
- 02 tờ giấy than có kích thước 18x20cm dùng ghi số đề.
- 01 cùi giấy có kích thước 4x20cm, trong đó có 07 tờ phoi đề;

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSPN ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Lưu Thị C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quyền công tố và tranh luận: Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ buộc tội và các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau. Cụ thể vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 11/10/2010, bị cáo C đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, số tiền ghi đề trên phôi đề là 9.913.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo C mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây viết bi màu xanh, 02 tờ giấy than có kích thước 18x20cm dùng ghi số đề và 01 máy tính hiệu Casio DS-480;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.014.000 đồng; đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án 01 cùi giấy có kích thước 4x20cm, trong đó có 07 tờ phôi đề.

Về khoản thu lợi bất chính: Bị cáo khai thu lợi được khoảng 22.000.000 đồng trong suốt thời gian ghi đề cho Tâm. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ gì chứng minh bị cáo thu lợi được khoản tiền này nên đề nghị không xem xét buộc bị cáo phải nộp lại sung quỹ.

- Bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, đồng thời cũng phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật

chứng...N như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/10/2020, bị cáo C đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, số tiền ghi đề trên phoi đề thể hiện là 9.913.000 đồng. Với hành vi đó, bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng bị xử lý bằng hình thức trách nhiệm nào, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, thực sự có khả năng tự lao động và hoàn lương ngay trong môi trường xã hội, không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn đạt được mục đích giáo dục, cải tạo, không gây ảnh hưởng xấu trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, đồng thời bị cáo phải thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử thách.

[5]. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Đối với 01 cây viết bi màu xanh; 02 tờ giấy than có kích thước 18x20cm dùng ghi số đề và 01 máy tính hiệu Casio DS-480 không còn giá trị sử dụng: cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền Việt Nam 2.014.000 đồng: Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 cùi giấy có kích thước 4x20cm, trong đó có 07 tờ phoi đề: Cần lưu vào hồ sơ vụ án.

Về khoản thu lợi bất chính: Bị cáo khai thu lợi được khoảng 22.000.000 đồng trong suốt thời gian ghi đề cho Tâm. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ gì chứng minh bị cáo thu lợi được khoản tiền này nên không xem xét buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Đối với đối tượng tên Tâm (thầu đề) do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan công an tiếp tục điều tra làm rõ, có cơ sở xử lý sau.

Đối với những người mua số đề của C, C khai không rõ họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lưu Thị C** phạm tội “**Đánh bạc**”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ vào các Điều 455, 456 và 463 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lưu Thị C** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận P, TP H để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây viết bi màu xanh; 02 tờ giấy than có kích thước 18x20cm dùng ghi số đề và 01 máy tính hiệu Casio DS-480.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh).

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 2.014.000 (hai triệu không trăm mười bốn ngàn) đồng.

(Theo giấy nộp tiền đề ngày 22/10/2020 tại Phòng giao dịch Nguyễn Văn Trỗi - Chi nhánh 2 Thành phố Hồ Chí Minh của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam. Người nộp tiền: Ông Trần Quốc Khánh, người nhận tiền: Công an quận Phú Nhuận, số tài khoản ghi có: 39490906177500000 tại Kho bạc Nhà nước quận Phú Nhuận).

+ Lưu vào hồ sơ vụ án 01 cùi giấy có kích thước 4x20cm, trong đó có 07 tờ phơi đề.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

(*Đã giải thích chế định án treo*).

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PC 06;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Thu Dung